

*Chương V*  
**ĐẠI VIỆT Ở CÁC THẾ KỈ XVI - XVIII**

*Bài 22*  
**SỰ SUY YẾU CỦA NHÀ NƯỚC PHONG KIẾN TẬP QUYỀN**  
**(THẾ KỈ XVI - XVIII)**  
*(2 tiết)*

**Tiết 1**

**I - TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

**I - Mục tiêu bài học**

**1. Về kiến thức**

Giúp cho HS hiểu được :

– Đến đầu thế kỉ XVI, những biểu hiện về sự suy yếu của nhà Lê ngày càng rõ nét trên các mặt chính trị, xã hội.

– Nguyên nhân và hậu quả của cuộc chiến tranh Nam – Bắc Triều, chiến tranh Trịnh – Nguyễn và sự chia cắt Đàng Trong – Đàng Ngoài.

**2. Về tư tưởng**

Sự suy thoái của nhà nước phong kiến tập quyền (từ vua quan trong triều đình đến quan lại các cấp ở địa phương) dẫn đến mâu thuẫn xã hội sâu sắc và sự căm phẫn của các tầng lớp nhân dân, làm bùng nổ những cuộc khởi nghĩa. Bồi dưỡng cho HS ý thức bảo vệ sự thống nhất đất nước, chống mọi âm mưu chia cắt lãnh thổ.

**3. Về kĩ năng**

– Vẽ lược đồ hoạt động của nghĩa quân Trần Cảo (ba lần tấn công Thăng Long, vua Lê phải chạy trốn vào Thanh Hoá).

– Xác định các vị trí địa danh và trình bày diễn biến của các sự kiện lịch sử trên bản đồ.

**II - Những điều cần lưu ý**

1. Từ đầu thế kỉ XVI, sự suy yếu của nhà nước phong kiến tập quyền thời Lê được biểu hiện ở cuộc sống sa đoạ của các vua quan, sự "chia bè kéo cánh" trong

triều đình và sự nhùng nhể, ức hiếp dân của quan lại địa phương. Đời sống của nhân dân lâm vào cảnh cơ cực.

2. Phong trào khởi nghĩa của nông dân ở đầu thế kỉ XVI là hệ quả tất yếu của tình hình trên, đồng thời góp phần làm cho triều đình nhà Lê càng mau chóng sụp đổ.

### III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

Lược đồ phong trào nông dân khởi nghĩa thế kỉ XVI.

### IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Với lứa tuổi HS lớp 7, bằng kinh nghiệm và sự sáng tạo của mình, GV nên chọn cách giải thích vừa dễ hiểu vừa súc tích, thí dụ như : "Vì sao nhà nước thời Lê sơ (ở thế kỉ XV) rất thịnh trị mà sang thế kỉ XVI lại suy thoái nhanh chóng như vậy ?". Giải thích vấn đề này, GV chưa thể vận dụng lí luận các quy luật lịch sử về phân kì lịch sử được vì HS chưa đủ trình độ để tiếp nhận cách giải thích này.

2. Vì vậy, khi giảng mục 1 – *Triều đình nhà Lê*, GV chỉ có thể giúp HS hiểu đúng những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự suy thoái đó (vua quan ăn chơi xa xỉ, lãng phí tiền của, nội bộ giai cấp thống trị tranh giành quyền lực, quan lại địa phương nhân cơ hội đó hà hiếp, vơ vét của cải của dân v.v...). Như vậy, đây cũng là bước chuẩn bị nhận thức cho HS khi học tiếp phần sau (các cuộc chiến tranh Nam – Bắc triều và Trịnh – Nguyễn).

Khi diễn giải sự kiện lịch sử, GV nên tận dụng những đoạn trích trong sử cũ về tình trạng trên (để cho sự kiện tự nó phản ánh lịch sử, nói lên lịch sử), như "quan cậy quyền thế ức hiếp dân", của cải của dân "cướp lấy đến hết", "dùng của như bùn đất", "coi dân như cỏ rác"... Điều này, sẽ tạo cho HS ấn tượng về những điều ghi trong sử sách từ nhiều thế kỉ trước, về tính khoa học và độ tin cậy của tư liệu lịch sử, không phải là sự suy diễn chủ quan của GV. Đồng thời, để HS dễ cảm nhận sự kiện lịch sử, GV có thể vận dụng ở một chừng mực nhất định những ngôn từ ngày nay khi diễn giảng các nội dung lịch sử nói trên (nói chung, đối với các bài khác cũng như vậy).

3. Ở mục 2 – *Phong trào khởi nghĩa của nông dân ở đầu thế kỉ XVI*, GV cần khai thác lược đồ trang 106 trong SGK để giúp HS có ý niệm cụ thể về địa bàn, vị trí, các thủ lĩnh, lực lượng tham gia các cuộc khởi nghĩa. Có thể nhấn mạnh hơn về tầm cỡ của cuộc khởi nghĩa Trần Cao (1516) với ba lần tấn công Thăng Long.

#### \* Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài.

GV gợi ý HS liên hệ với nội dung mục 1, 2 bài 22 (SGK) để trả lời.

## **V - Tài liệu tham khảo**

### *1. Nội bộ triều Lê chia bè kéo cánh, tranh giành quyền lực*

– Dưới triều vua Lê Uy Mục (1505 – 1509), quý tộc ngoại thích (họ ngoại nhà vua) nắm hết quyền bính trong triều đình. Những công thần, tôn thất nhà Lê không ăn cánh với họ đều bị giết hại. Năm 1509, những người trong hoàng tộc thất thế chạy vào Thanh Hoá tập hợp lực lượng rồi mở cuộc tấn công ra Đông Đô (Thăng Long), diệt được Lê Uy Mục và các ngoại thích, tôn Lê Oanh lên làm vua, tức Lê Tương Dực. Nhưng Lê Tương Dực cũng tỏ ra hung ác không kém Lê Uy Mục. Bảy giờ, nạn đói trầm trọng đang lan tràn nhiều nơi, Tương Dực vẫn huy động dân phu xây dựng nhiều cung điện tốn kém, phá đi làm lại nhiều lần. Quân lính, dân phu khổ sở vì lao dịch và bệnh tật, chết rất nhiều.

– Dưới triều Lê Tương Dực (1510 – 1516), mọi quyền hành nằm trong tay Trịnh Duy Sản. Năm 1516, Duy Sản giết Tương Dực, lập Quang Trị mới 8 tuổi lên làm vua, nhưng chưa đầy 3 ngày, Quang Trị cũng bị Duy Sản giết chết. Sự chuyên quyền của Trịnh Duy Sản đã gây ra những phe phái mới do các võ tướng cầm đầu, tranh giành, đánh giết nhau liên miên suốt hơn 10 năm.

### *2. Quan lại địa phương nhùng nhẽ nhiều nhân dân*

Lợi dụng tình hình mâu thuẫn, tranh giành quyền lực của chính quyền trung ương, quan lại địa phương mặc sức tung hoành, làm khổ dân, đến nỗi ở phố xá, chợ búa, hề thấy bóng quan thì dân vội đóng cửa và tìm đường lẩn trốn.

Trong bài hịch của Lương Đắc Bằng (khi phái cự thân, tôn thất nổi binh giết Lê Uy Mục), có đoạn tố cáo tội ác quan lại bảy giờ : "Tước đã hết mà lạm thưởng không hết, dân đã cùng mà lạm thu không cùng, phú thuế thu hết tơ tóc mà dùng của như bùn đất..., đãi công thần như chó ngựa, coi dân chúng như cỏ rác". Tình hình này còn tiếp diễn dưới triều Lê Tương Dực và cả dưới triều Lê Chiêu Tông (1516 – 1522) : quan lại "cậy quyền thế ức hiếp, mượn mảnh khoé để đòi của báu, giết hại sinh dân, của cải vận dụng trong dân gian cướp lấy đến hết". Hậu quả là đời sống các tầng lớp nhân dân vô cùng cực khổ. Phong trào khởi nghĩa nông dân đã bùng lên mạnh mẽ trong bối cảnh đó.

### *3. Về khởi nghĩa Trần Cảo*

Trần Cảo quê ở huyện Thủy Đường (Thủy Nguyên, Hải Phòng ngày nay), vốn là một viên quan nhỏ trong triều. Đầu năm 1516, Trần Cảo rút bỏ quan tước, trở

về quê chuẩn bị khởi nghĩa. Ông khởi binh ở chùa Quỳnh Lâm (Đông Triều, Quảng Ninh), tự xưng "Đế Thích giáng sinh" để cứu dân ! Bấy giờ ở vùng Đông – Bắc, nạn đói hoành hành dữ dội, nhân dân đói khổ hưởng ứng nhiệt liệt. Trần Cảo tập hợp được hàng vạn nghĩa quân.

Trong một lần tấn công Thăng Long (lần thứ hai), nghĩa quân chiếm được kinh thành, vua Lê phải bỏ trốn vào Thanh Hoá. Trần Cảo lên ngôi vua, đặt niên hiệu là Thiên Ứng. Sau đó quan tướng nhà Lê phản công, chiếm lại Thăng Long. Nghĩa quân phải phá vòng vây, vượt sông Đuống rút lên Lạng Sơn (1517). Từ đấy, lực lượng nghĩa quân suy yếu dần, đến năm 1521 thì tan rã.